

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 258/2019/TLST-HNGĐ ngày 15/10/2019 về việc ly hôn giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Thạch Thị Mỹ L, địa chỉ: Số BNT/BK đường NVL, Khóm B, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông Văn Việt H, địa chỉ: Số MNH đường DMQ, Khóm T, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/5/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/5/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Thạch Thị Mỹ L và ông Văn Việt H.

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/. Về con chung: Giao bà Thạch Thị Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Văn Thạch Nhân T (nam, sinh ngày 25/6/2017) cho đến đủ 18 tuổi. Ông Văn Việt H không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Văn Việt H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Văn Thạch Nhân T, không ai được cản trở.

2.2/. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Thạch Thị Mỹ L và ông Văn Việt H tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3/. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Thạch Thị Mỹ L đồng ý chịu 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0009482 ngày 01/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; trả lại cho bà Thạch Thị Mỹ L số tiền còn thừa là 150.000 đồng.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND T. Sóc Trăng;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Vĩnh Khương